

Nguyễn Đức Anh, CFA

Chuyên viên phân tích

Anh2.NguyenDuc@mbs.com.vn

Hoàng Công Tuấn

Kinh tế trưởng

Tuan.hoangcong@mbs.com.vn

Kinh tế Việt Nam

- **Chỉ số CPI tháng 5/2021 tăng 0,16% so với tháng 4 và tăng 2,9% so với cùng kỳ năm 2020. CPI bình quân 5 tháng đầu năm tăng 1,29%, mức tăng thấp nhất kể từ năm 2016.**
- **Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 130,94 tỷ USD, tăng 30,7% so với cùng kỳ; nhập khẩu hàng hóa đạt 131,31 tỷ USD, tăng 36,4% so với cùng kỳ năm 2020. Sau 2 tháng nhập siêu liên tiếp, cán cân thương mại của Việt Nam tính từ đầu năm nay đã dịch chuyển từ xuất siêu sang nhập siêu, đạt 369 triệu USD.**
- **Mặc dù các nhà máy gặp nhiều khó khăn hay thậm chí phải tạm dừng sản xuất do dịch bệnh Covid-19 quay trở lại, sản xuất công nghiệp tháng 5 vẫn tăng trưởng tốt khi chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tăng 11,6% so với cùng kỳ. Chỉ số PMI sản xuất tháng 5 giảm nhẹ từ mức 54,7 của tháng 4 xuống 53,1 điểm.**
- **Tính trong 5 tháng đầu năm, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước đạt 133,4 nghìn tỷ đồng, bằng 28,7% kế hoạch và tăng 14,2% so với cùng kỳ năm trước. Vốn đầu tư nước ngoài từ đầu năm 2021 cho đến ngày 20/05 tăng 0,8% so với cùng kỳ. Giá trị bình quân các dự án cấp phép mới tăng khoảng 2,4 lần.**
- **Trong khi giá trị đồng USD với một số đồng tiền trong khu vực có xu hướng giảm nhẹ vào nửa cuối tháng 5 thì tỷ giá USD/VND được dự báo sẽ giữ xu hướng đi ngang trong ngắn hạn. Tỷ giá USD/VND trên thị trường tự do giảm 465 đồng/USD so với tháng 4 và hiện giao dịch ở mức 23.175 đồng/USD.**

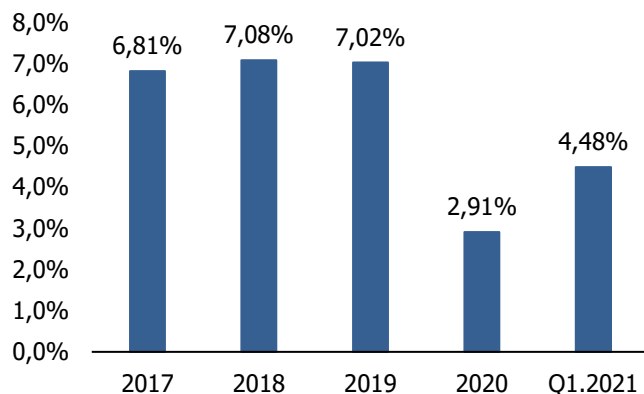
Hoạt động kinh tế

Lạm phát

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 5/2021 tăng 0,16% so với tháng trước sau hai tháng giảm nhẹ liên tiếp. Mức tăng này có đóng góp chủ yếu từ việc tăng giá của nguyên, nhiên, vật liệu đầu vào làm ảnh hưởng đến chi phí sản xuất; tăng giá xăng dầu theo giá thế giới; và tăng giá điện, nước sinh hoạt theo nhu cầu tiêu dùng.

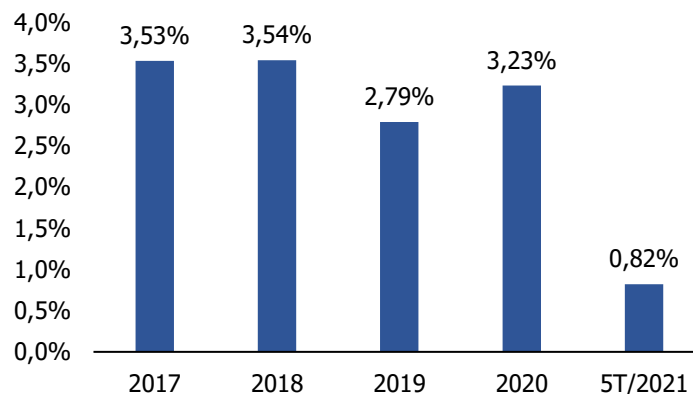
So với tháng 5/2020, CPI đã tăng 2,9% còn bình quân trong 5 tháng đầu năm 2021, chỉ số này tăng 1,29% so với cùng kỳ. Trong đó, giá lương thực và dịch vụ giáo dục ghi nhận mức tăng giá bình quân cao nhất (+5,75% và +4,47%) do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 đang quay trở lại; kèm theo lệnh giãn cách xã hội, đóng cửa nhà hàng và đóng cửa trường học tại một vài tỉnh thành lớn. Hiện giá dầu đang tăng cao so với cùng kỳ, nên sang các tháng tới, áp lực lạm phát đến từ nhóm này sẽ gia tăng.

Tăng trưởng GDP (n/n) của Việt Nam



Nguồn: TCTK.

Lạm phát bình quân 5 năm gần đây của Việt Nam



Nguồn: TCTK.

Hoạt động thương mại

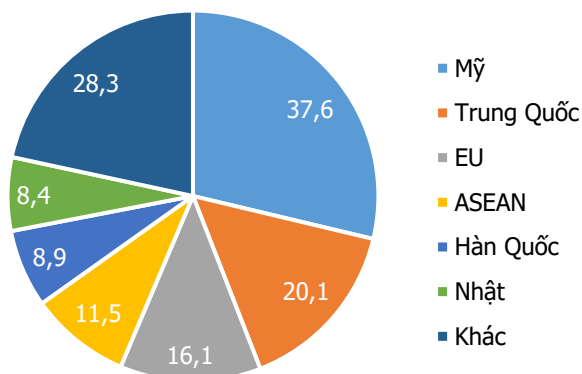
Tuy có tác động tiêu cực do diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa của 5 tháng đầu năm 2021 vẫn đang diễn biến tốt khi kim ngạch ước đạt 262,3 tỷ USD, tăng 33,2% so với cùng kỳ 2020. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 130,94 tỷ USD, tăng 30,7%; nhập khẩu hàng hóa đạt 131,31 tỷ USD, tăng 36,4%. Ước tính mức nhập siêu trong 5 tháng đầu năm 2021 đạt 369 triệu USD.

Trong số các thị trường xuất khẩu, kim ngạch xuất khẩu sang Mỹ và Trung Quốc tăng mạnh nhất, lần lượt đạt 49,8% và 26% so với cùng kỳ. Thị trường ASEAN và Hàn Quốc cũng ghi nhận mức tăng khá ấn tượng lần lượt là 23,7% và 17,1%.

Về cơ cấu nhóm hàng xuất khẩu kể từ đầu năm cho đến cuối tháng 5/2021, nhóm hàng công nghiệp nặng và khoáng sản ước tính đạt 70,7 tỷ USD (+33% n/n). Nhóm hàng công nghiệp nhẹ và tiểu thủ công nghiệp ước tính đạt 47,32 tỷ USD (+33% n/n). Nhóm hàng nông, lâm sản đạt 9,69 tỷ USD (+13,5% n/n). Nhóm hàng thủy sản đạt 3,24 tỷ USD (+12% n/n).

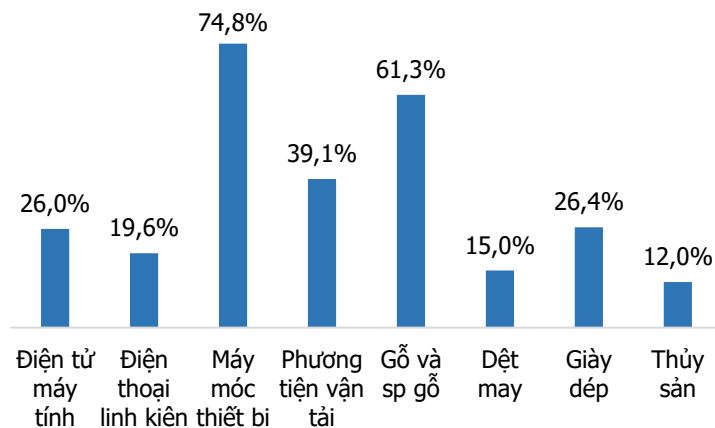
Về cơ cấu nhập khẩu hàng hóa 5 tháng đầu năm 2021, nhóm hàng tư liệu sản xuất ước đạt 123,15 tỷ USD (+36,8% n/n). Nhóm hàng máy móc thiết bị, dụng cụ, phương tiện vận tải và phụ tùng đạt 58,8 tỷ USD (+33% n/n). Nhóm hàng nguyên, nhiên, vật liệu đạt 64,35 tỷ USD (+40,5% n/n). Nhóm hàng tiêu dùng ước tính đạt 8,16 tỷ USD (+29,5% n/n).

Thị trường xuất khẩu của VN 5T.2021 (tỷ USD)



Nguồn: TCTK.

Tăng trưởng mặt hàng XK chính của VN 5T.2021 (%n/n)



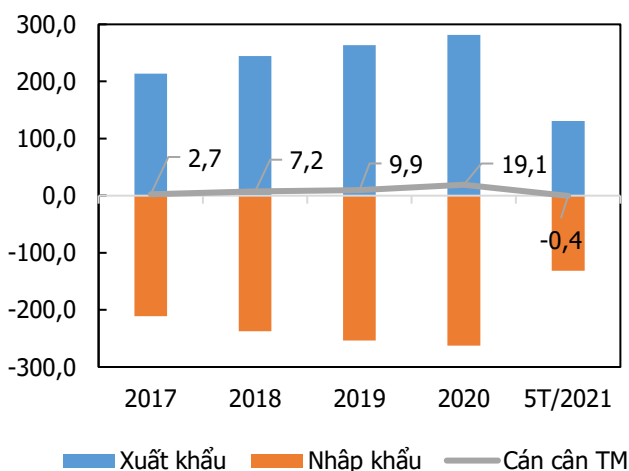
Nguồn: TCTK.

Sản xuất công nghiệp

Mặc cho tình hình Covid-19 diễn biến phức tạp khiến nhiều nhà máy tại Bắc Giang, Bắc Ninh phải ngừng hoạt động, tình hình sản xuất của Việt Nam vẫn tăng trưởng tốt. Sản xuất công nghiệp tháng 5 tăng 1,6% so với tháng trước và tăng 11,6% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) 5T/2021 tăng 9,9% so với cùng kỳ năm trước.

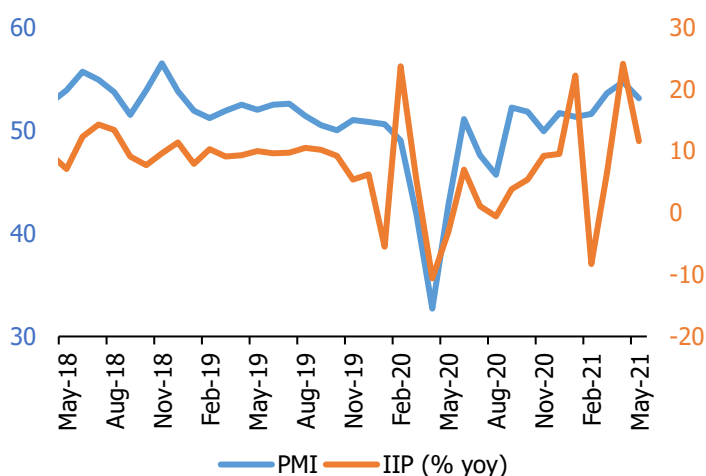
Chỉ số Quản trị nhà mua hàng (PMI) ngành sản xuất tháng 5 giảm từ 54,7 trong tháng 4 xuống 53,1 điểm khi sản lượng và số đơn đặt hàng mới đang tăng chậm lại do ảnh hưởng của đại dịch. Tuy yếu hơn so với tháng trước, các điều kiện kinh doanh đã cải thiện trong 6 tháng liên tiếp và vẫn đang duy trì ở mức tốt. Theo IHS Markit, các công ty đang phải đối mặt với tình trạng thiếu hụt nhân công do số lượng ca nhiễm tăng cao, làm chậm đi hoạt động tuyển dụng. Điều này khiến lượng công việc chưa thực hiện tăng kỷ lục trong hơn một thập kỷ.

Tình hình xuất nhập khẩu của VN 5T.2021 (tỷ USD)



Nguồn: TCTK.

Chỉ số PMI sản xuất và IIP (% so với cùng kỳ) của Việt Nam



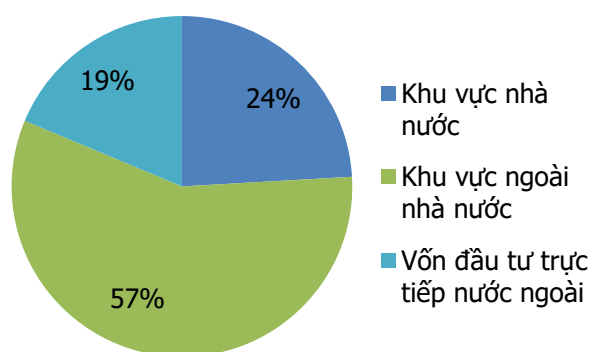
Nguồn: Bloomberg.

Đầu tư

Trong bối cảnh dịch Covid-19 đang bùng phát lần thứ 4, các cơ quan ban ngành đã nỗ lực giải ngân vốn cho hoạt động đầu tư công với 34,2 nghìn tỷ đồng (+6,9% n/n) trong tháng 5/2021. Tính trong 5 tháng đầu năm, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước đạt 133,4 nghìn tỷ đồng, bằng 28,7% kế hoạch và tăng 14,2% so với cùng kỳ năm trước.

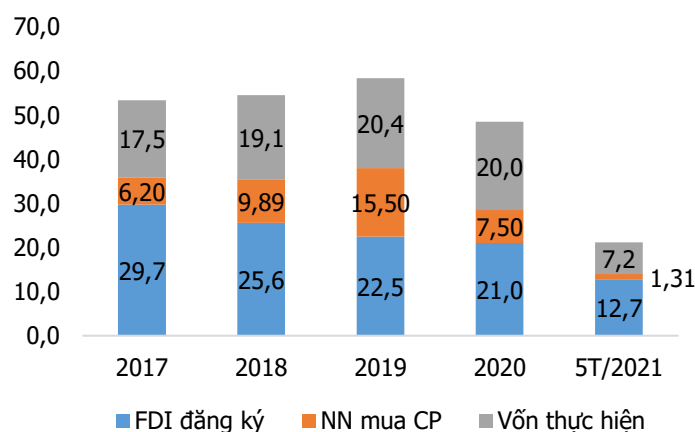
Tổng vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam tính đến ngày 20/05/2021 bao gồm vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 14 tỷ USD, tăng 0,8% so với cùng kỳ năm 2020. Tuy dịch Covid-19 khiến các nhà đầu tư không thể sang Việt Nam nên chỉ có 613 dự án được cấp phép mới, giảm 49,4% so với cùng kỳ năm trước. Số vốn đăng ký lại tăng 18,6%, đạt 8,83 tỷ USD, cho thấy quy mô bình quân một dự án đã tăng gấp khoảng 2,4 lần, từ 6,1 triệu USD/dự án lên 14,4 triệu USD/dự án.

Cơ cấu nguồn vốn đầu tư toàn xã hội Q1.2021



Nguồn: TCTK.

Tổng nguồn vốn FDI tính đến 20/05/2021 (tỷ USD)



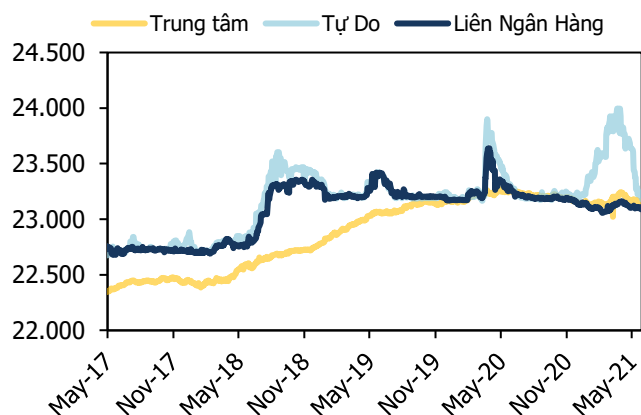
Nguồn: TCTK.

Tỷ giá

Trong khi giá trị đồng USD với một số đồng tiền trong khu vực có xu hướng giảm nhẹ vào nửa cuối tháng 5 thì tỷ giá USD/VND được dự báo sẽ giữ xu hướng đi ngang trong ngắn hạn. Nhu cầu USD ngoài thị trường đã giảm khi tỷ giá USD/VND trên thị trường tự do giảm 465 đồng/USD so với tháng 4 và hiện giao dịch ở mức 23.175 đồng/USD. Tỷ giá trung tâm và liên ngân hàng lần lượt giao dịch ở mức 23.135 đồng/USD, giảm 23 đồng/USD và 23.092 đồng/USD, giảm 14 đồng/USD.

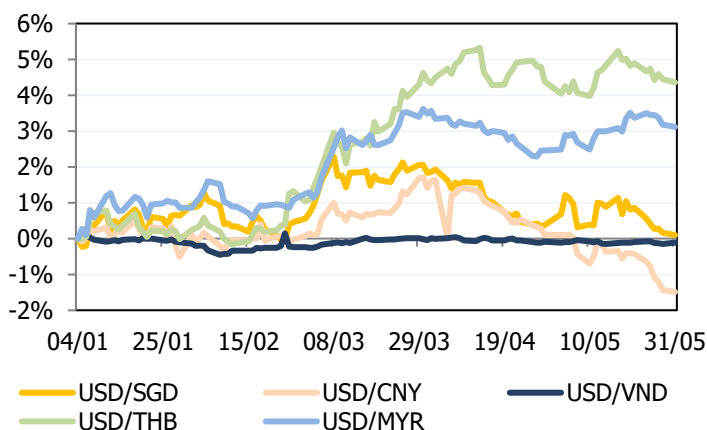
Tháng 5 vừa qua chỉ số DXY index về quanh mức 89, đồng USD vẫn trong xu hướng giảm giá trị. Sự sụt giảm này đang diễn ra sau dữ liệu việc làm phi nông nghiệp (Non-Farm Employment Change) tương đối yếu của Mỹ được công bố vào đầu tháng 5. Các nhà đầu tư đang mong đợi một sự cải thiện đáng kể trong các báo cáo này sau những con số đáng thất vọng trong tháng 4. Ngoài ra, Tổng thống Mỹ Joe Biden sẽ đề xuất gói ngân sách 6.000 tỷ USD, nâng chi tiêu liên bang lên mức cao nhất kể từ Chiến tranh Thế giới thứ II. Như vậy, đồng USD chịu nhiều áp lực mất giá và tỷ giá USD/VND sẽ giảm trong năm nay.

Tỷ giá VND/USD



Nguồn: Bloomberg

Diễn biến tỷ giá một số đồng tiền so với USD



Nguồn: Bloomberg

Các chỉ số kinh tế Việt Nam

Các chỉ tiêu kinh tế	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021F
1. GDP, dân số và thu nhập							
GDP Danh Nghĩa (tỷ USD)	193,2	205,3	223,8	245,2	262,4	270,0	288
Tăng trưởng GDP thực (%)	6,7	6,2	6,8	7,1	7,0	2,91	6,5
Xuất khẩu hàng hóa (% yoy)	7,9	9,0	21,8	13,2	8,4	6,5	4,8
Nhập khẩu hàng hóa (% yoy)	12,0	5,6	21,9	11,1	6,8	3,6	5,6
Dân số (triệu người)	92,7	93,6	94,6	95,5	96,4	97,7	98,5
GDP/đầu người (USD)	2.086	2.172	2.353	2.551	2.740	2.750	2.900
Tỷ lệ thất nghiệp (%)	2,33	2,33	2,2	2,2	2,2	2,9	2,4
2. Chỉ số tài khóa (%GDP)							
Nợ chính phủ	49,2	52,7	51,7	50	49,2	51,5	51
Nợ công	61	63,7	61,4	58,4	56,1	58,7	58
Nợ nước ngoài	42	44,8	48,9	46	45,8	47,0	47
3. Các chỉ số tài chính							
Tỷ giá USD/VND	22.485	22.740	22.690	23.180	23.228	23.115	23.075
Lạm phát (%)	0,6	2,7	3,5	3,5	2,8	3,23	3,5
Tăng trưởng tín dụng (%)	17,1	18,7	18,2	13,9	12,1	11	12
Lãi suất cho vay 12 tháng	8,5	8,5	8,5	8,5	8,5	8	8
Cán cân thương mại (triệu USD)	-3.759	1.602	1.903	6.795	11.100	19.100	15.000
Hàng hóa: Xuất khẩu (triệu USD)	162.017	176.581	215.119	243.483	264.200	267.100	280.000
Hàng hóa: Nhập khẩu (triệu USD)	165.776	174.978	213.215	236.688	253.100	251.000	265.000
Cán cân vãng lai (triệu USD)	-119	5.924	4.676	5.844	5.435	5.266	5.500
Tổng dự trữ ngoại hối (triệu USD)	28.616	36.906	49.497	54.491	79.000	100.000	105.000

Nguồn: MBS tổng hợp và dự phóng.

SẢN PHẨM

Sản phẩm này cập nhật những diễn biến mới nhất của nền kinh tế Việt Nam. Báo cáo tập trung vào các vấn đề kinh tế vĩ mô quan trọng như lạm phát, tăng trưởng kinh tế, cán cân thương mại, tỷ giá và các chính sách vĩ mô. Báo cáo này cũng dự báo những biến số ảnh hưởng lớn đến thị trường chứng khoán. MBS phát hành báo cáo này, nhưng những sai sót nếu có thuộc về tác giả. Chúng tôi cảm ơn khách hàng đã đọc và gửi phản hồi về các sản phẩm của chúng tôi.

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU

Chúng tôi cung cấp các nghiên cứu kinh tế và cổ phiếu. Bộ phận nghiên cứu kinh tế đưa ra các báo cáo định kỳ về các vấn đề kinh tế vĩ mô, chính sách tiền tệ và thị trường trái phiếu. Bộ phận nghiên cứu cổ phiếu chịu trách nhiệm các báo cáo về công ty niêm yết, báo cáo công ty tiềm năng và báo cáo ngành. TT Nghiên Cứu cũng đưa ra các bình luận và nhận định về thị trường thông qua bản tin là The Investor Daily.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB), Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 5 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm không ngừng phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam cung cấp các dịch vụ bao gồm: môi giới, nghiên cứu và tư vấn đầu tư, nghiệp vụ ngân hàng đầu tư, và các nghiệp vụ thị trường vốn. Mạng lưới chi nhánh và các phòng giao dịch của MBS đã được mở rộng và hoạt động có hiệu quả tại nhiều thành phố trọng điểm như Hà Nội, TP. HCM, Hải Phòng và các vùng chiến lược khác. Khách hàng của MBS bao gồm các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức, các tổ chức tài chính và doanh nghiệp. Là thành viên Tập đoàn MB bao gồm các công ty thành viên như: Công ty CP Quản lý Quỹ đầu tư MB (MB Capital), Công ty CP Địa ốc MB (MB Land), Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản MB (AMC), MBS có nguồn lực lớn về con người, tài chính và công nghệ để có thể cung cấp cho Khách hàng các sản phẩm và dịch vụ phù hợp mà rất ít các công ty chứng khoán khác có thể cung cấp.

MBS tự hào được nhìn nhận là

- Công ty môi giới hàng đầu, đứng đầu về thị phần môi giới từ năm 2009;
- Công ty nghiên cứu có tiếng nói trên thị trường với đội ngũ chuyên gia phân tích có kinh nghiệm, cung cấp các sản phẩm nghiên cứu về kinh tế và thị trường chứng khoán; và
- Nhà cung cấp đáng tin cậy các dịch vụ về nghiệp vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty quy mô vừa.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
ĐT: + 84 24 7304 5688 - Fax: +84 3726 2601
Website: www.mbs.com.vn

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.